ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐÔNG KINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 272 /KH-UBND	*Đông Kinh, ngày 18 tháng11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045

Căn cứ Nghị quyết số 26 - NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Nghị quyết số 263/NQ-CP ngày 07/9/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW;

Căn cứ Luật Du lịch năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các quy định pháp luật về di sản văn hóa, đầu tư, đất đai, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm và các văn bản chỉ đạo của tỉnh Hà Tĩnh về phát triển du lịch;

Thực hiện Kế hoạch số 83-KH/DU ngày 09/11/2026 của Đảng ủy xã Đông Kinh về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045; Ủy ban nhân dân xã Đông Kinh ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 26-NQ/TW; tạo chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, các thôn, cơ sở sản xuất, kinh doanh và Nhân dân về vai trò của du lịch đối với phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát huy có chọn lọc tiềm năng, lợi thế của xã Đông Kinh về hệ thống di tích lịch sử -văn hóa, truyền thống cách mạng, văn hóa cộng đồng, dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, ẩm thực và sản phẩm OCOP; từng bước hình thành sản phẩm trải nghiệm phù hợp quy mô, điều kiện thực tế.

- Gắn phát triển du lịch với bảo tồn, tu bổ và phát huy giá trị di sản; xây dựng môi trường văn hóa, cảnh quan xanh - sạch - đẹp; thúc đẩy thương mại, dịch vụ, tiêu thụ sản phẩm địa phương và tạo thêm sinh kế, việc làm cho người dân.

- Xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình, trách nhiệm của từng bộ phận, đơn vị và thôn; bảo đảm việc triển khai có trọng tâm, trọng điểm, có sản phẩm đầu ra, có kiểm tra, đánh giá.

2. Yêu cầu

- Bám sát Nghị quyết số 26-NQ/TW, Nghị quyết số 263/NQ-CP, các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và hướng dẫn chuyên môn của cơ quan cấp tỉnh; bảo đảm phù hợp chức năng, thẩm quyền của chính quyền cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Phát triển du lịch theo hướng có trách nhiệm, chất lượng, bền vững; không chạy theo số lượng, không đầu tư dàn trải, không đặt mục tiêu vượt quá tiềm năng và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương.

- Không tự ý tổ chức khai thác, kinh doanh du lịch tại di tích; mọi hoạt động phải tuân thủ quy định về quản lý, bảo vệ di tích, quyền sử dụng đất, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự và điều kiện kinh doanh.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch; ngân sách nhà nước chỉ bố trí theo phân cấp, khả năng cân đối và đúng quy định.

II. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Du lịch là hoạt động kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành, liên kết và lan tỏa; phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cộng đồng dân cư.

- Lấy văn hóa, di sản, bản sắc địa phương và chất lượng trải nghiệm làm nền tảng; bảo tồn là điều kiện tiên quyết, khai thác hợp lý là phương thức phát huy giá trị di sản.

- Chuyển từ tư duy chỉ giới thiệu điểm tham quan sang xây dựng trải nghiệm có nội dung, có câu chuyện, có dịch vụ hỗ trợ và có khả năng tạo thu nhập cho người dân.

- Ưu tiên mô hình du lịch văn hóa - lịch sử, trải nghiệm nông thôn, ẩm thực - sản phẩm địa phương, hoạt động văn nghệ dân gian và kết nối tour tuyến với các điểm đến khác của Hà Tĩnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, quảng bá trên nền tảng số, xây dựng dữ liệu điểm đến; phát triển xanh, bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường và giữ gìn nếp sống văn minh.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Từng bước khai thác hiệu quả, bền vững các giá trị văn hóa, lịch sử và sản phẩm đặc trưng của xã Đông Kinh; hình thành một số hoạt động, sản phẩm trải nghiệm quy mô phù hợp, có khả năng kết nối với hệ thống du lịch của tỉnh Hà Tĩnh; góp phần quảng bá hình ảnh địa phương, thúc đẩy thương mại - dịch vụ, nâng cao thu nhập và đời sống văn hóa của Nhân dân.

2. Mục tiêu đến năm 2030

1. 100% di tích, điểm có giá trị lịch sử - văn hóa thuộc phạm vi quản lý của xã được rà soát, cập nhật thông tin cơ bản, xác định rõ hiện trạng, chủ thể quản lý, nhu cầu bảo vệ và khả năng giới thiệu tham quan; ưu tiên bảo đảm hồ sơ, thông tin đối với 20 di tích trên địa bàn.

2. Rà soát, lựa chọn từ 03 đến 05 điểm/địa chỉ văn hóa tiêu biểu đủ điều kiện để xây dựng nội dung giới thiệu, thuyết minh và kết nối thành tuyến trải nghiệm thử nghiệm; việc lựa chọn chính thức căn cứ kết quả khảo sát, điều kiện tiếp cận, sự đồng thuận của chủ thể quản lý và hướng dẫn chuyên môn.

3. Phấn đấu xây dựng ít nhất 01 mô hình/sản phẩm trải nghiệm văn hóa - lịch sử hoặc văn hóa - ẩm thực - sản phẩm địa phương có khả năng tổ chức thực tế, trước hết theo hình thức thí điểm, không mặc nhiên xác định là tour du lịch thương mại.

4. 100% thôn được tuyên truyền, hướng dẫn về văn hóa du lịch, bảo vệ di tích, vệ sinh môi trường, ứng xử văn minh; mỗi năm tổ chức hoặc lồng ghép ít nhất 01 hoạt động tuyên truyền, tập huấn phù hợp.

5. Phấn đấu số hóa thông tin, hình ảnh, tư liệu giới thiệu đối với các điểm được lựa chọn; từng bước triển khai mã QR, bản đồ số hoặc nội dung thuyết minh điện tử khi có nguồn lực và bảo đảm tính chính xác.

6. Vận động, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh có sản phẩm đặc trưng, trong đó có sản phẩm OCOP, tham gia giới thiệu, kết nối tiêu thụ; khuyến khích niêm yết giá, bảo đảm chất lượng, nguồn gốc và an toàn thực phẩm.

7. Không để xảy ra vi phạm nghiêm trọng về xâm hại di tích, cảnh quan, môi trường hoặc mất an ninh trật tự tại các hoạt động do xã tổ chức, phối hợp tổ chức.

3. Định hướng đến năm 2045

Xây dựng Đông Kinh trở thành địa phương có môi trường văn hóa, cảnh quan nông thôn văn minh; có hệ thống thông tin di sản được quản lý, cập nhật; có sản phẩm trải nghiệm văn hóa - lịch sử và sản phẩm địa phương được nhận diện trong mạng lưới du lịch của tỉnh khi đáp ứng đủ điều kiện. Phát triển theo hướng liên kết, không phát triển khép kín, không cạnh tranh bằng quy mô mà bằng bản sắc và chất lượng.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về phát triển du lịch

- Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW, Nghị quyết số 263/NQ-CP và các văn bản của tỉnh đến cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, các thôn, cơ sở kinh doanh và Nhân dân.

- Đưa nội dung phát triển du lịch gắn với bảo tồn di sản, xây dựng đời sống văn hóa, nếp sống văn minh, bảo vệ môi trường vào hệ thống truyền thanh, trang thông tin và các cuộc họp thôn.

- Xây dựng thông điệp ứng xử thân thiện: tôn trọng di tích, không xả rác, không chèo kéo, không nâng giá tùy tiện, không mê tín dị đoan hoặc thương mại hóa hoạt động tín ngưỡng.

2. Rà soát tài nguyên, xây dựng cơ sở dữ liệu và lựa chọn điểm, sản phẩm có tiềm năng

- Kiểm kê, cập nhật danh mục 20 di tích trên địa bàn; làm rõ cấp xếp hạng, hồ sơ pháp lý, hiện trạng bảo quản, đường tiếp cận, người/đơn vị trực tiếp trông coi, khả năng đón tiếp và các hạn chế cần khắc phục.

- Ưu tiên giới thiệu các di tích tiêu biểu như Đền Cả, di tích Tướng quân Nguyễn Văn Giai và các địa chỉ văn hóa có giá trị; việc đưa vào tuyến tham quan phải căn cứ điều kiện thực tế và ý kiến cơ quan chuyên môn.

- Khảo sát các giá trị văn hóa phi vật thể, câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm tại Ích Hậu, Thạch Liên, Thạch Kênh; ghi nhận nghệ nhân, hạt nhân văn nghệ, câu chuyện văn hóa, khả năng trình diễn phục vụ hoạt động trải nghiệm.

- Rà soát sản phẩm OCOP, đặc sản, ẩm thực, nghề truyền thống, hoạt động sản xuất nông nghiệp và không gian sinh hoạt cộng đồng; lựa chọn nội dung có thể giới thiệu mà không làm ảnh hưởng sản xuất, sinh hoạt của người dân.

- Lập hồ sơ dữ liệu tối thiểu cho từng điểm: tên gọi, vị trí, giá trị, hình ảnh được phép sử dụng, thời gian phù hợp, đầu mối liên hệ, điều kiện tiếp cận, nội quy và cảnh báo an toàn.

3. Phát triển sản phẩm và liên kết tuyến, điểm du lịch phù hợp

- Nghiên cứu mô hình trải nghiệm văn hóa - lịch sử: giới thiệu câu chuyện di tích, nhân vật lịch sử, truyền thống làng xã; kết hợp hoạt động tìm hiểu văn hóa địa phương theo nhóm nhỏ.

- Nghiên cứu mô hình trải nghiệm văn hóa dân gian: giao lưu, trình diễn dân ca Ví, Giặm khi có câu lạc bộ, nghệ nhân và điều kiện tổ chức phù hợp; bảo đảm tôn trọng tính nguyên gốc và không làm sai lệch giá trị di sản.

- Gắn giới thiệu di tích với sản phẩm địa phương, ẩm thực và OCOP; nghiên cứu điểm trưng bày, giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm tại địa điểm phù hợp, bảo đảm điều kiện kinh doanh.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh, doanh nghiệp lữ hành và địa phương lân cận để khảo sát khả năng kết nối các điểm di sản, văn hóa của Đông Kinh vào tuyến tham quan cấp tỉnh; không tự công bố tuyến du lịch chính thức khi chưa đủ điều kiện.

- Trước mắt tổ chức hoạt động trải nghiệm thử nghiệm quy mô nhỏ, đánh giá mức độ quan tâm, chi phí, an toàn, sự hài lòng và lợi ích cộng đồng trước khi nhân rộng.

4. Bảo tồn, tu bổ, phát huy giá trị di tích và văn hóa truyền thống

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với di tích; hướng dẫn ban quản lý, ban khánh tiết, người trông coi thực hiện nội quy, vệ sinh, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ hiện vật và cảnh quan.

- Rà soát nhu cầu tu bổ, chống xuống cấp; lập hồ sơ, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định. Không tự ý tu bổ, sửa chữa, xây dựng, thay đổi yếu tố gốc cấu thành di tích.

- Thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội, tín ngưỡng; quản lý việc sử dụng tiền công đức, tài trợ, đóng góp theo quy định; không lợi dụng hoạt động du lịch để trục lợi hoặc mê tín.

- Duy trì, khuyến khích hoạt động câu lạc bộ Ví, Giặm, truyền dạy, sinh hoạt văn nghệ truyền thống; sưu tầm tư liệu, hình ảnh, câu chuyện lịch sử có kiểm chứng.

5. Phát triển hạ tầng, cảnh quan, môi trường và điều kiện phục vụ

- Rà soát đường tiếp cận, biển chỉ dẫn, bãi đỗ xe (nếu cần), nhà vệ sinh, điểm nghỉ chân, hệ thống chiếu sáng, thu gom rác tại các điểm được lựa chọn; đề xuất đầu tư theo thứ tự ưu tiên.

- Lồng ghép chỉnh trang cảnh quan, tuyến đường xanh - sạch - đẹp, vệ sinh khu vực di tích và nhà văn hóa thôn với phong trào xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa.

- Không đầu tư công trình, hạng mục tại khu vực bảo vệ di tích khi chưa được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận; không làm biến dạng cảnh quan, ảnh hưởng môi trường hoặc sinh hoạt cộng đồng.

- Khuyến khích cơ sở dịch vụ thực hiện phân loại, thu gom rác, hạn chế đồ nhựa dùng một lần, sử dụng sản phẩm thân thiện môi trường.

6. Quảng bá, xúc tiến và xây dựng hình ảnh du lịch Đông Kinh

- Xây dựng bộ nội dung giới thiệu ngắn gọn, chính xác về lịch sử, di tích, văn hóa, sản phẩm OCOP và con người Đông Kinh; thông tin phải được kiểm chứng trước khi công bố.

- Đăng tải tin, bài, hình ảnh, video trên các kênh thông tin chính thức của xã và phối hợp kênh quảng bá của tỉnh; chú trọng nội dung có câu chuyện, hình ảnh thực tế, thông tin liên hệ rõ ràng.

- Phối hợp tham gia sự kiện văn hóa, du lịch, xúc tiến thương mại, hội chợ OCOP do tỉnh và cơ quan có thẩm quyền tổ chức khi có điều kiện.

- Không sử dụng hình ảnh, danh xưng, biểu trưng di sản hoặc thông tin xếp hạng sai lệch; không quảng cáo điểm đến, dịch vụ chưa đủ điều kiện.

7. Đào tạo nguồn nhân lực, phát huy vai trò cộng đồng và cơ sở kinh doanh

- Tổ chức hoặc đề xuất tập huấn kỹ năng giao tiếp, giới thiệu di tích, sơ cứu cơ bản, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, kỹ năng số và quảng bá sản phẩm cho người trực tiếp tham gia.

- Khuyến khích hộ dân, hợp tác xã, cơ sở OCOP, cơ sở dịch vụ tham gia chuỗi cung ứng; hỗ trợ kết nối thông tin, hướng dẫn thủ tục trong phạm vi thẩm quyền.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và 10 thôn trong vận động người dân giữ gìn cảnh quan, bảo vệ di tích, xây dựng nếp sống văn minh và giám sát hoạt động.

- Việc huy động người dân tham gia phải tự nguyện, công khai lợi ích và trách nhiệm; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cộng đồng.

8. Chuyển đổi số và quản trị điểm đến thông minh

- Chuẩn hóa dữ liệu số về di tích, điểm văn hóa, sản phẩm địa phương, cơ sở dịch vụ và sự kiện; cập nhật khi có thay đổi.

- Từng bước xây dựng mã QR giới thiệu tại một số điểm đủ điều kiện; nội dung liên kết đến trang thông tin chính thức, có nguồn tư liệu và người chịu trách nhiệm cập nhật.

- Khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt, niêm yết giá và công khai thông tin dịch vụ; bảo vệ dữ liệu cá nhân, không tự ý thu thập thông tin du khách.

- Thiết lập đầu mối tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về chất lượng dịch vụ, vệ sinh môi trường, an ninh, an toàn; xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền.

9. Bảo đảm an ninh, an toàn, trật tự và quản lý nhà nước

- Xây dựng phương án bảo đảm an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, cứu nạn cứu hộ, phòng chống thiên tai, dịch bệnh tại các hoạt động tập trung đông người.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành quy định về kinh doanh dịch vụ du lịch, lưu trú, lữ hành, an toàn thực phẩm, giá cả, quảng cáo và bảo vệ môi trường theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo cơ quan chức năng.

- Kiên quyết ngăn chặn hành vi xâm hại di tích, lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép, chèo kéo, gian lận thương mại, mất vệ sinh và các hành vi ảnh hưởng hình ảnh địa phương.

10. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực

- Lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch về văn hóa, di sản, nông thôn mới, OCOP, chuyển đổi số, môi trường và phát triển kinh tế - xã hội.

- Ưu tiên ngân sách theo phân cấp cho nhiệm vụ thiết yếu, cấp bách; lập dự toán, thẩm định, phê duyệt và thanh quyết toán theo quy định.

- Vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ tư liệu, thiết bị, truyền thông, hoạt động văn hóa trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, không gắn tài trợ với việc chiếm hữu, khai thác trái phép di tích.

- Định kỳ rà soát hiệu quả sử dụng kinh phí, tránh đầu tư hình thức, dàn trải; ưu tiên duy tu, bảo vệ, số hóa tư liệu và cải thiện điều kiện phục vụ thiết yếu.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Năm 2026: Ban hành Chương trình và Kế hoạch triển khai; tổ chức quán triệt, tuyên truyền; rà soát, lập danh mục tài nguyên, di tích, sản phẩm; xác định đầu mối quản lý; khảo sát sơ bộ các điểm có tiềm năng; xây dựng bộ dữ liệu ban đầu và danh mục nhiệm vụ ưu tiên.

- Năm 2027: Hoàn thiện hồ sơ dữ liệu; lựa chọn điểm, sản phẩm đủ điều kiện; xây dựng nội dung giới thiệu, thuyết minh; tổ chức ít nhất một hoạt động trải nghiệm thí điểm nếu bảo đảm điều kiện; tập huấn cộng đồng và cơ sở liên quan.

- Giai đoạn 2028 - 2029: Đánh giá kết quả thí điểm; điều chỉnh, nâng chất lượng sản phẩm; triển khai số hóa, mã QR, bản đồ hoặc nội dung truyền thông đối với điểm phù hợp; tăng cường liên kết với doanh nghiệp và tuyến du lịch của tỉnh.

- Năm 2030: Tổng kết giai đoạn; đánh giá các chỉ tiêu, hiệu quả kinh tế - xã hội, mức độ tham gia và thụ hưởng của cộng đồng; đề xuất nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, dự toán hằng năm được cấp có thẩm quyền giao; nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án có liên quan; nguồn xã hội hóa, tài trợ, đóng góp hợp pháp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; chủ trì công tác tuyên truyền, rà soát tài nguyên văn hóa, di tích, sản phẩm trải nghiệm; phối hợp cơ quan chuyên môn cấp tỉnh hướng dẫn nghiệp vụ; tham mưu số hóa dữ liệu, quảng bá, tập huấn, kiểm tra và tổng hợp báo cáo. Định kỳ tham mưu đánh giá kết quả, đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp rà soát điều kiện hạ tầng, giao thông, đất đai, xây dựng, thương mại, dịch vụ, sản phẩm OCOP, môi trường và các điều kiện kinh tế có liên quan; tham mưu lồng ghép nhiệm vụ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình nông thôn mới; hướng dẫn, tổng hợp nhu cầu kinh phí, tham mưu bố trí nguồn lực theo quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp tham mưu ban hành văn bản, lịch công tác, giấy mời, tổ chức hội nghị; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận; phối hợp công khai thông tin và tổng hợp báo cáo theo chỉ đạo của UBND xã.

4. Công an xã

Chủ trì tham mưu bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; phối hợp kiểm tra, xử lý hoặc đề xuất xử lý các hành vi vi phạm pháp luật tại điểm di tích, hoạt động văn hóa và các hoạt động có khách tham gia.

5. Các cơ sở giáo dục, trạm y tế và đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền, giáo dục truyền thống, bảo đảm y tế, vệ sinh, an toàn thực phẩm và tham gia các hoạt động trải nghiệm phù hợp; cử đầu mối phối hợp khi được đề nghị.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia bảo vệ di sản, xây dựng môi trường du lịch văn minh; giám sát việc thực hiện, việc huy động và sử dụng nguồn lực xã hội hóa; phát hiện, phản ánh các vấn đề phát sinh.

7. Ban cán sự, trưởng thôn và các tổ chức quản lý di tích

Tổ chức tuyên truyền tại cộng đồng; rà soát, cung cấp thông tin, tư liệu về di tích, văn hóa, sản phẩm, dịch vụ; duy trì vệ sinh, cảnh quan, an ninh trật tự; phối hợp tổ chức hoạt động theo hướng dẫn; kịp thời báo cáo các hành vi xâm hại di tích, sự cố và phản ánh của người dân.

8. Các hộ kinh doanh, hợp tác xã, cơ sở sản xuất và Nhân dân

Chủ động nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, thực hiện niêm yết giá, bảo đảm nguồn gốc hàng hóa, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và ứng xử văn minh; tham gia hoạt động quảng bá, kết nối khi có điều kiện; không tổ chức hoạt động du lịch trái phép.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Các bộ phận, đơn vị và thôn báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội trước ngày 10/12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu. Phòng

Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo thời hạn quy định. Nội dung báo cáo tập trung vào nhiệm vụ đã hoàn thành, sản phẩm đầu ra, số liệu khách/hoạt động (nếu có), nguồn lực, khó khăn, vi phạm và kiến nghị.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, đơn vị và thôn kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xem xét, điều chỉnh hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền. Đề nghị các phòng ban đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể;
- Các phòng, đơn vị, 10 thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

UBND XÃ ĐÔNG KINH T. HƯNG YÊN

Trần Hữu Nghĩa